

**NỘI DUNG: TUYÊN TRUYỀN TRONG CÔNG TÁC TUYỂN CHỌN VÀ  
GỌI CÔNG-DÂN NHẬP NGŨ**

(Kèm theo Công văn số 731/BCH-TM ngày 04/4/2019 của Bộ CHQS tỉnh)



**1. Nghĩa vụ quân sự**  
Nghĩa vụ quân sự là nghĩa vụ về vang của mỗi công dân được phục vụ Quân đội nhân dân Việt Nam, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thực hiện Nghĩa vụ quân sự là cơ hội để được cống hiến, rèn luyện sức khỏe, đạo đức và lòng dũng cảm trong môi trường kỷ luật (Quân đội).

**2. Độ tuổi thực hiện Nghĩa vụ quân sự**  
Độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự là từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi. Riêng trường hợp công dân được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học đã được tạm hoãn thì độ tuổi gọi nhập ngũ đến hết 27 tuổi (Điều 30 - Luật Nghĩa vụ quân sự 2015). **Lưu ý:** Độ tuổi nhập ngũ được tính từ ngày tháng năm sinh ghi trên giấy khai sinh của công dân cho đến ngày giao quân vào tháng 2 hoặc tháng 3 hàng năm.

**3. Các trường hợp được miễn, hoãn Nghĩa vụ quân sự**  
Dù là nghĩa vụ về vang của mọi công dân, nhưng một số trường hợp sau vẫn được miễn gọi và tạm hoãn thực hiện Nghĩa vụ quân sự theo quy định tại Điều 41 - Luật Nghĩa vụ quân sự 2015 (Lưu ý: Các trường hợp dưới đây nếu tình nguyện và có đủ các tiêu chuẩn thì được xem xét gọi nhập ngũ):

- **Tạm hoãn Nghĩa vụ quân sự đối với các trường hợp:** Chưa đủ sức khỏe phục vụ tại ngũ. Là lao động duy nhất phải trực tiếp nuôi dưỡng người thân không còn khả năng lao động hoặc chưa đến tuổi lao động; trong gia đình bị thiệt hại nặng nề do tai nạn, thiên tai, dịch bệnh nguy hiểm gây ra được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận. Một con của bệnh binh, người nhiễm chất độc da cam suy giảm khả năng lao động từ 61% đến 80%. Có anh, chị hoặc em ruột là hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ; hạ sĩ quan, chiến sĩ thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân. Người thuộc diện di dân, giãn dân trong 03 năm đầu đến các xã đặc biệt khó khăn. Cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên xung phong được điều động đến công tác, làm việc ở vùng đặc biệt khó khăn. Đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông; đang học đại học, cao đẳng hệ chính quy.

- **Miễn gọi nghĩa vụ quân sự đối với các trường hợp:** Con của liệt sĩ, con của thương binh hạng một. Một anh hoặc một em trai của liệt sĩ. Một con của thương binh hạng hai; một con của bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; một con của người nhiễm chất độc da cam suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên. Người làm công tác cơ yếu không phải là quân nhân, Công an nhân dân. Cán bộ, công chức, viên chức, thanh niên xung phong được điều động đến làm việc ở vùng đặc biệt khó khăn từ 24 tháng trở lên.

#### 4. Tiêu chuẩn thực hiện nghĩa vụ quân sự

Theo Điều 31 - Luật Nghĩa vụ quân sự 2015, ngoài đáp ứng điều kiện về độ tuổi nêu trên, công dân được gọi nhập ngũ phải đáp ứng 04 điều kiện sau đây: Có lý lịch rõ ràng. Chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có đủ sức khỏe để phục vụ Quân đội. Có trình độ học vấn phù hợp. Trong đó, tiêu chuẩn về sức khỏe và trình độ học vấn được quy định tại Thông tư 148/2018/TT-BQP như sau: Phải có sức khỏe loại 1, 2, 3 theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP, riêng những công dân có sức khỏe loại 3 bị cận thị 1,5 đốp trở lên, viễn thị ở các mức độ; bị nhiễm ma túy, nhiễm HIV, AIDS cũng sẽ không được gọi nhập ngũ. Về trình độ học vấn chỉ gọi nhập ngũ những công dân có trình độ từ lớp 8 trở lên.

#### 5. Thời gian thực hiện Nghĩa vụ quân sự, chương trình huấn luyện ở các đơn vị Quân đội

- Điều 21 - Luật Nghĩa vụ quân sự 2015 quy định thời hạn phục vụ tại ngũ trong thời bình là **24 tháng**. Trong trường hợp cần bảo đảm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu hoặc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cứu hộ, cứu nạn thì thời hạn nêu trên có thể được kéo dài thêm tới đa không quá 06 tháng.

- Thanh niên vào quân đội sẽ được trang bị các kiến thức quân sự, tư kỹ năng giao tiếp, ăn ở, cho đến các động tác điều lệnh đội ngũ, kỹ thuật chiến đấu bộ binh, được sử dụng các loại vũ khí, phương tiện hiện có của các đơn vị Bộ binh, đơn vị Phòng không Không quân, Hải quân, Binh Chủng Công binh, Thông tin, Tăng Thiết giáp, Pháo binh, Đặc công, Hóa học... để trở thành lực lượng tinh nhuệ sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và Quê hương khi có tình huống xảy ra.

#### 6. Quyền lợi khi thực hiện nghĩa vụ quân sự

- **Được nghỉ phép 10 ngày:** Chính phủ quy định cụ thể tại Nghị định 27/2016/NĐ-CP, theo đó Hạ sĩ quan – binh sĩ phục vụ tại ngũ từ tháng thứ 13 trở đi sẽ được nghỉ phép 10 ngày (không kể ngày đi và ngày về). Khi nghỉ phép Hạ sĩ quan - binh sĩ sẽ được thanh toán tiền tàu, xe và phụ cấp đi đường. Ngoài ra, trong trường hợp đặc biệt như gia đình gặp thiên tai, hỏa hoạn nặng nề, bố mẹ đẻ, bố mẹ chồng, vợ/chồng hoặc con từ trần... thì được nghỉ phép đặc biệt tới đa 05 ngày. Gia đình của Hạ sĩ quan - binh sĩ gồm bố mẹ đẻ, bố mẹ chồng, vợ/chồng, con được hưởng chế độ Bảo hiểm y tế trong suốt thời gian tại ngũ.

- **Được bảo đảm ăn hàng ngày và lễ, tết theo quy định:** Thông tư số 82/2018/TT-BQP quy định trong thời gian tại ngũ Hạ sĩ quan – binh sĩ được bảo đảm ăn 3 bữa (sáng, trưa, chiều) với mức tiền ăn cơ bản là 53.000đ/người/ngày. Trong các ngày lễ tết được Nhà nước, Bộ Quốc phòng bảo đảm tiền ăn thêm là 106.000đ/người/ngày. Ngoài ra ở các đơn vị đặc thù tiền ăn của Hạ sĩ quan – binh sĩ cao hơn.

- **Được hưởng phụ cấp hàng tháng trong thời gian tại ngũ:** Thông tư số 88/2018/TT-BQP quy định Hạ sĩ quan – binh sĩ đang phục vụ tại ngũ hàng tháng được Bộ Quốc phòng chi trả phụ cấp (Mức phụ cấp Hạ sĩ quan – binh sĩ được nhận = hệ số x lương cơ bản + 25% công vụ. Dự kiến năm 2019, lương cơ sở là 1.490.000/tháng), cụ thể:

Stt	Cấp bậc, quân hàm Hạ sĩ quan – binh sĩ	Hệ số	Lương cơ bản	Phụ cấp công vụ (25%)	Mức phụ cấp được nhận hàng tháng
1	Binh nhì	0,40	1.490.000	25%	745.000 <sup>d</sup>
2	Binh nhất	0,45	1.490.000	25%	838.125 <sup>d</sup>
3	Hạ sĩ	0,50	1.490.000	25%	931.250 <sup>d</sup>
4	Trung sĩ	0,60	1.490.000	25%	1.117.500 <sup>d</sup>
5	Thượng sĩ	0,70	1.490.000	25%	1.303.750 <sup>d</sup>

- **Được hưởng nhiều khoản trợ cấp khi xuất ngũ:** Chính phủ quy định cụ thể tại Nghị định 27/2016/NĐ-CP, theo đó khi xuất ngũ, Hạ sĩ quan - binh sĩ được trợ cấp một lần, mỗi năm phục vụ trong quân ngũ được trợ cấp 02 tháng lương cơ sở và trợ cấp tạo việc làm bằng 06 tháng lương cơ sở tại thời điểm xuất ngũ; Trợ cấp BHXH một lần và được cấp thẻ học nghề trị giá 12 tháng lương cơ sở (Dự kiến năm 2019, lương cơ sở là 1.490.000/tháng). Tính cụ thể:

<b>1. Các khoản tiền thanh niên được hưởng trước khi xuất ngũ</b>	
- Lương cấp hàm (binh nhất):	$0,5 \times 1.490.000 = 745.000đ$
- Phụ cấp công vụ:	$0,5 \times 0,25 \times 1.490.000 = 186.250đ$
- Trợ cấp xuất ngũ:	$4 \text{ tháng} \times 1.490.000 = 5.960.000đ$
- Trợ cấp BHXH 1 lần: 2 tháng x 2 năm x 1.490.000	$= 5.960.000đ$
- Trợ cấp tạo việc làm:	$6 \text{ tháng} \times 1.490.000 = 8.940.000đ$
<b>* Tổng cộng: (số tiền được hưởng khi xuất ngũ): 21.791.250đ</b>	
<b>2. Thẻ học nghề</b>	
Trị giá thẻ học nghề:	$12 \text{ tháng} \times 1.490.000 = 17.880.000đ$
Tổng cộng Hạ sĩ quan – binh sĩ khi xuất ngũ được Nhà nước, Quân đội chi trả kinh phí, hỗ trợ việc làm với tổng số tiền: <b>39.671.250đ</b>	

- **Được hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm:** Hạ sĩ quan - binh sĩ hoàn thành Nghĩa vụ quân sự, sau khi xuất ngũ được tiếp nhận vào học tiếp tại các trường mà trước khi nhập ngũ đang học hoặc có giấy gọi. Được tiếp nhận và bố trí việc làm tại nơi trước khi nhập ngũ... Nếu có nhu cầu thì được hỗ trợ đào tạo nghề với thẻ học nghề trị giá 12 tháng lương cơ bản, có thời hạn trong vòng 1 năm.

7. Trốn nghĩa vụ quân sự bị xử phạt như thế nào?

- Về xử phạt hành chính: Nghị định 120/2013/NĐ-CP quy định: Với hành vi gian dối, không chấp hành lệnh gọi đăng ký tuổi 17, sơ tuyển; khám sức khỏe và lệnh gọi nhập ngũ mà không có lý do chính đáng thì bị xử phạt vi phạm hành chính.

- Về truy cứu trách nhiệm hình sự: Theo Điều 332- Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: Nếu đã bị xử phạt hành chính về hành vi trốn, tránh Nghĩa vụ quân sự hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng - 02 năm. Nếu có thêm các tình tiết tăng nặng như: Tự gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của mình; Lôi kéo người khác phạm tội... mức phạt tối đa là 05 năm tù.